

Bản án số: 34/2021/DS-ST

Ngày: 20/4/2021

V/v Tranh chấp HĐ vay tài sản.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Đặng Văn Tân
2. Ông Nguyễn Văn Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TT xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2021/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1974; có mặt.

Địa chỉ: Thôn 2, xã CS, huyện TT, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hoài D, sinh năm 1970; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 1, xã CS, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Đặng Thị T, sinh năm 1973; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 1, xã CS, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/12/2020 cùng các tài liệu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N trình bày: Ông và ông Nguyễn Hoài D trước đây có thời gian cùng nhau công tác tại Quỹ tín dụng nhân dân xã CS. Năm 2011, ông D nhiều lần vay tiền của ông N để làm ăn. Do là đồng nghiệp với nhau và biết ông D chưa có điều kiện gì về chuyện tiền nong nên ông đã cho ông D vay tiền nhiều lần. Lần 1, ngày 20/4/2011 ông cho ông D vay 300.000.000 đồng, có giấy biên nhận; lần 2 vào ngày 21/4/2011 cho ông D vay 700.000.000 đồng có giấy biên nhận và ông D có đưa cho ông sổ đỏ của thửa đất số 189 để làm tin; lần 3 vào

ngày 08/5/2011 cho ông D vay 700.000.000đồng có giấy biên nhận; lần 4 vào ngày 01/6/2011 cho ông D vay 700.000.000đồng có giấy biên nhận. Cả 4 lần vay đều không có lãi. Đến ngày 22/6/2011, ông D trả ông số tiền 500.000.000 đồng, đồng thời ông trả lại ông D sổ đỏ. Còn lại 1.900.000.000đồng, đến nay ông D vẫn chưa thanh toán cho ông. Nhiều lần ông hỏi nợ nhưng ông D khất lần khất lượt, cố tình trốn tránh. Nay ông yêu cầu ông D trả số tiền 1.900.000.000đồng, tiền lãi ông không yêu cầu.

Giấy vay tiền lần thứ ba vào ngày 20/4/2011 ông có viết thêm tên vợ ông D là bà Đặng Thị T mượn tiền của ông. Tuy nhiên hôm đó không có mặt bà T ở đó, ông D là người hỏi mượn tiền và trực tiếp cầm tiền của ông. Toàn bộ số tiền ông cho ông D mượn sau đó bà T có được sử dụng hay không thì ông không biết và tiền này là tiền do ông làm ăn có được, không liên quan gì đến vợ và gia đình ông.

Bị đơn là ông Nguyễn Hoài D đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Toà án. Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương đến gia đình ông D để ghi lời khai của ông D nhưng ông D thường xuyên vắng nhà. Gia đình, địa phương không biết ông D làm việc ở đâu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị T khai: Bà là vợ ông Nguyễn Hoài D. Hai vợ chồng hiện đang cư trú tại thôn 1, xã CS, huyện TT. Theo bà được biết, trước đây ông D có thời gian công tác cùng ông Nguyễn Hoài D tại Quỹ tín dụng nhân dân xã CS. Việc vay mượn tiền giữa ông D và ông N thế nào bà không biết, không liên quan gì. Bà cũng không được sử dụng tiền đó.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên quan điểm. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình xây dựng hồ sơ và xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã được đảm bảo quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N.

Về án phí: Ông Nguyễn Hoài D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn N khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn là ông Nguyễn Hoài D hiện đang cư trú tại thôn 1, xã CS, huyện TT nên theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của ông N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TT, Thành phố Hà Nội.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

Do có mối quan hệ trước đây là đồng nghiệp nên ông Nguyễn Hoài D đã nhiều lần vay tiền của ông Nguyễn Hoài D để làm ăn. Lần 1 vào ngày 20/4/2011 vay số tiền 300.000.000đồng; lần 2 vào ngày 21/4/2011 vay số tiền 700.000.000đồng; lần 3 vào ngày 08/5/2011 vay số tiền 700.000.000đồng; lần 4 vào ngày 01/6/2011 vay số tiền 700.000.000đồng. Cả 4 lần vay tiền hai bên đều có văn bản xác định nội dung ông Nguyễn Hoài D vay tiền ông Nguyễn Văn N và ông D đều ký nhận.

Ông N xác nhận ông D đã trả số tiền 500.000.000đồng vào ngày 22/6/2011. Tại “Giấy biên nhận” ngày 21/4/2011 ông D có viết thêm vào giấy “Ngày 22/6/11 D trả 500.000.000đ năm trăm triệu (ký tên D) còn nợ (200.000.000đồng)”.

Xét các giấy biên nhận do các bên thỏa thuận là tự nguyện phù hợp với quy định tại các Điều 121, 122, 124, 405, 471, 474, 478 của Bộ luật dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông D không đến Tòa án, không trình bày tự khai về yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án, cố tình trốn tránh. Do đó, có căn cứ xác định, tổng số tiền ông D vay ông N là 2.400.000.000đồng, số tiền đã trả là 500.000.000đồng, còn lại là 1.900.000.000đồng. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N. Buộc ông D phải thanh toán trả ông N toàn bộ số tiền nợ gốc trên.

[2.2]. Xét về yêu cầu trả lãi:

Trong các Giấy biên nhận giữa ông N và ông D đều không thỏa thuận về lãi suất, phía ông N xác nhận các lần vay tiền giữa ông và ông D đều không tính lãi. Trong giấy thỏa thuận vay cũng không ghi thời hạn vay. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông N không yêu cầu ông D trả lãi. Đây là sự tự nguyện của ông N nên Hội đồng không xem xét.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N. Buộc ông Nguyễn Hoài D phải trả cho ông Nguyễn Văn N tổng số tiền gốc là 1.900.000.000đ (Một tỷ chín trăm triệu đồng).

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của ông N được chấp nhận nên ông D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội là 69.000.000đ (Sáu mươi chín triệu đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 121, 122, 124, 405, 471, 474, 478 Bộ luật dân sự 2005; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 143, 144, 271, 273

của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn N.

Buộc ông Nguyễn Hoài D thanh toán trả ông Nguyễn Văn N tổng số tiền là 1.900.000.000đ (Một tỷ chín trăm triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Hoài D phải chịu 69.000.000đ (*Sáu mươi chín triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Nguyễn Văn N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 34.500.000đồng (*Ba mươi tư triệu năm trăm đồng*), theo biên lai thu số: AA/2016/0011885 ngày 19/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Yên

